

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 154/2024/HS-ST

Ngày: 11/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức Anh

2. Bà Nguyễn Thị Việt

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Linh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội và phòng xét xử trực tuyến trại tạm giam số I, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 144/2024/TLST-HS ngày 26/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2024/QĐXXST-HS ngày 01/7/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, Sinh năm: 1991. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nơi ĐKTT và nơi cư trú: Khu 3 xã A, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12. Bố đẻ: Ông Nguyễn Ngọc L, mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị T.

Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Chị Lê Thị Thu T1 – SN 1992. Có 03 con chung, lớn nhất SN 2012, nhỏ nhất SN 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ ngày 15/3/2024, tổ công tác Công an phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội phối hợp với tổ công tác Y14 – 141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu

vực vỉa hè đường Phạm Văn Đồng - Đỗ Nhuận thuộc phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện 01 xe ô tô taxi BKS 30F-910.26 do anh Đàm Văn Đ điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra trên xe có 04 người gồm: Nguyễn Văn C, Đỗ Văn N, Đinh Mạnh H và Nguyễn Thanh T2. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn C 01 túi nilong kích thước khoảng (4x6)cm, bên trong có 01 viên nén màu vàng có chữ “F” nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và dẫn giải các đối tượng về trụ sở làm việc. (BL 23-24)

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Văn C (BL30) 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (4x6)cm bên trong có 01 viên nén kích thước khoảng (0,5x0,5)cm; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A12 có gắn sim số 0327104601.

Thu giữ của anh Đàm Văn Đ (BL 96-97): 01 xe ô tô kiểu dáng Hyundai Grand I10 đã qua sử dụng, BKS 30P- 91026; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung A73 lắp số sim 0962036782.

Kết luận giám định số 2110/KL-KTHS ngày 24/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 01 viên nén màu vàng, trên viên nén có dòng chữ “F” bên trong 01 túi nilong là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,408 gam. (BL 36)

Quá trình điều tra xác định: Ngày 12/3/2024, Nguyễn Văn C đến tàu chở cát neo đậu tại bờ sông Hồng, ngõ 46 đường Liên Mạc, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội làm việc nấu ăn cùng với anh Đỗ Văn N, anh Đinh Mạnh H, anh Nguyễn Thanh T2. Khoảng 01-02 ngày sau thì có 01 tàu cát neo đậu cạnh tàu C làm việc. Khoảng 11 giờ trưa ngày 15/3/2024, có 01 nam thanh niên tên "C1" (không xác định được nhân thân, lai lịch) từ tàu bên cạnh đi sang tàu của C rủ mọi người sang ăn cơm, uống rượu thì C đi sang. Trong quá trình ngồi uống rượu, C và "C1" nói chuyện về quan hệ tình dục. Sau khi ăn cơm xong, chỉ còn C và "C1", "C1" đưa ra 01 viên nén màu vàng và giới thiệu đây là thuốc kích thích quan hệ tình dục. “C1” cạo ra một ít rồi hòa với nước lọc cho C uống thử. Khi sử dụng thuốc do "C1" đưa, C thấy cảm giác phê phê, phấn khích nên C đoán là ma túy, chất cấm. Do ham muốn nên khi “C1” cho C nót phần viên nén còn lại, C cất giấu vào túi quần phía trước bên phải để sử dụng. Sau đó, C đi về tàu cát thì gặp N, H, T2 đứng ở mạn tàu. Tất cả rủ nhau lên khu vực ngã tư Chèm, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để đi cắt tóc. Sau khi cắt tóc xong, cả bốn người đứng ở đường Hoàng Tăng Bí, phường Đông Ngạc gọi xe taxi đi tắm quất thì được anh Đàm Văn Đ là lái xe taxi BKS 30F-910.26 đến đón. Khi xe taxi của anh Đ đi đến khu vực đường Phạm Văn Đồng – Đỗ Nhuận, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị

tổ công tác Công an phường Xuân Đình phối hợp tổ công tác Y141 – Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt giữ như nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận như trên. (BL 50-61) Xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn C cho kết quả dương tính (có sử dụng chất ma túy). (BL 39)

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của anh Đỗ Văn N, Nguyễn Thanh T2, Đinh Mạnh H, Đàm Văn Đ cho kết quả âm tính (không sử dụng chất ma túy). (BL 64, 75, 87)

Đối với đối tượng “C1”: Công khai không biết nhân thân, lai lịch của “C1”, chỉ biết quê ở Hải Dương. C mới quen “C1” được 02 ngày khi “C1” neo đậu tàu cạnh tàu C làm việc. Anh Đỗ Văn N, Nguyễn Thanh T2, Đinh Mạnh H cho biết: chỉ biết có 01 nam thanh niên không quen biết ở tàu bên cạnh rủ sang uống rượu, không biết người này tên gì, lai lịch thế nào. Cơ quan điều tra tiến hành rà soát tại bãi cát ven sông cuối ngõ 46 đường Liên Mạc, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội chưa phát hiện được nên không có căn cứ mở rộng điều tra. (BL 28) Quá trình điều tra xác định: Anh Đỗ Văn N, Nguyễn Thanh T2, Đinh Mạnh H không biết việc C tàng trữ ma túy trong người, kết quả xét nghiệm cho thấy không sử dụng ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. (BL 64-72, 76-84, 88-95)

Đối với tàu hút cát nơi C làm việc: C, anh N, anh T2, anh H không biết chủ tàu là ai (do được một người bạn mới quen giới thiệu đến), không nhớ số hiệu tàu nên cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand 110 màu trắng BKS 30F-910.26 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A73 màu đen thu giữ của anh Đàm Văn Đ: Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, ngày 16/4/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 201 trả lại ô tô và điện thoại cho anh Đ. Anh Đ đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. (BL 115-116)

Bản Cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249,

Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo C từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng Khoản 5 Điều 249 phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định, không có công ăn việc làm.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có dấu đường vân trở phải của Nguyễn Văn C, chữ ký cán bộ Công an phường và giám định viên

Trả lại cho bị cáo C 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A12 màu đen, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0327104601; điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ ngày 15/3/2024, tại khu vực đường Phạm Văn Đồng Đỗ Nhuận, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn C tàng trữ trái phép 0,408 gam ma túy MDMA để sử dụng thì bị Tổ công tác Y141-Công an thành phố Hà Nội phối hợp Công an phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo Công đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo C là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo C phạm tội lần đầu, Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội mà vẫn thực hiện do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà bị

cáo tàng trữ, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có dấu đường vân trở phải của Nguyễn Văn C, chữ ký cán bộ Công an phường và giám định viên

Trả lại bị cáo C 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A12 màu đen, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0327104601; điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn để đảm bảo thi hành án.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo C từ 15 đến 18 tháng tù, là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần xử mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **12 (Mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2024;

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có dấu đường vân trở phải của Nguyễn Văn C, chữ ký cán bộ Công an phường và giám định viên

Trả lại cho bị cáo C 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A12 màu đen, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0327104601; điện

thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 215 ngày 05/7/2024.

- Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Bắc Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lý Kế Hiền